

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2018/DSPT

Ngày: 20-11-2018.

V/v Tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên toà: Ông Văn Công Dân.

Các thẩm phán: Bà Lê Thị Thanh Huyền, Bà Lê Thị Tùng.

Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Lắc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắc Lắc tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Anh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23 tháng 10 năm 2018 và ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Lắc xét xử phúc thẩm vụ dân sự thụ lý số 109/2018/TLPT-DS ngày 28/8/2018 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*”. Do bản án dân sự sơ thẩm số 07/2018/DS-ST ngày 06/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk do bị đơn bà Nguyễn Thị Q kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2018/QĐ-PT ngày 27/9/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Lắc. Giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Tấn Đ; Có mặt.

Địa chỉ: Thôn 2, xã H, thành phố T, tỉnh Đắc Lắc.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Q;

Địa chỉ: Thôn E, xã P, huyện K, tỉnh Đắc Lắc.

Ngày 23/10/2018 bà Q có mặt. Ngày 20/11/2018 bà Q có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị Thu P; địa chỉ: Thôn 2, xã H, thành phố T, tỉnh Đắc Lắc.
Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn Ông Huỳnh Tấn Đ trình bày:**

Trong thời gian từ ngày 10/9/2017 đến ngày 28/12/2017, bà Nguyễn Thị Q nhiều lần đến mua phân bón của gia đình ông Đ nhằm mục đích bán lại cho những người dân khác. Các chủng loại phân bón mà bà Q mua bao gồm NPK, Siêu lân, HU Mic và một số loại phân khác. Những lần bà Q mua phân bón có thể hiện

trong sổ theo dõi của ông Đ số lượng phân bón đã mua là 592.837.000đ, hẹn đến ngày 30/12/2017 sẽ thanh toán đủ số tiền này. Tuy nhiên bà Q đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, mặc dù ông Đ đã nhiều lần yêu cầu bà Q thanh toán nợ nhưng bà Q không trả. Sau khi có đơn khởi kiện ra Tòa án bà Q đã trả được cho ông Đ số tiền 40.000.000đ (Trong đó trả nợ 20.000.000đ tiền mặt, 02 tấn NPK trị giá 20.000.000đ). Nay ông Đ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Q phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ mua phân bón còn lại là 552.837.000đồng, ông Đ không yêu cầu tính lãi.

*** Bị đơn bà Nguyễn Thị Q trình bày:**

Bà Q thừa nhận trong khoảng thời gian từ ngày 10/9/2017 đến ngày 28/12/2017 bà có mua phân bón nhiều lần của gia đình ông Đ và ngày 28/12/2017 bà Q có ký chốt nợ số tiền 592.837.000đồng, hẹn đến ngày 30/12/2017 thanh toán hết số tiền trên. Tuy nhiên do việc làm ăn kinh doanh của gia đình gặp nhiều khó khăn nên bà Q chưa trả được cho ông Đ khoản tiền nào. Nay ông Đ khởi kiện ra Tòa án yêu cầu bà phải trả nợ số tiền 592.837.000đồng, bà đồng ý trả nợ số tiền trên cho ông Đ, nhưng do hoàn cảnh kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn nên không trả hết nợ một lần cho ông Đ được, bà đề nghị được trả 30.000.000đồng/tháng cho đến khi trả hết nợ, thời điểm tính từ tháng 6/2018.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 07/2018/DS-ST ngày 06/7/2018 của Tòa án nhân dân thành huyện Krông Búk đã quyết định:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Áp dụng Điều 430, 434 và Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015.
- Áp dụng khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Huỳnh Tấn Đ.

Buộc bà Nguyễn Thị Q phải trả cho Ông Huỳnh Tấn Đ toàn bộ số tiền gốc 552.837.000đồng, ông Đ không yêu cầu tính lãi.

Áp dụng khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 để tính lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi án sơ thẩm xử xong, ngày 01/8/2018 bị đơn bà Nguyễn Thị Q có đơn kháng cáo một phần bản án dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 23/10/2018 bà Nguyễn Thị Q cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới trong tin nhắn điện thoại có giao cho Bà Nguyễn Thị Thu P 02 đợt phân vi sinh Quảng Ngãi và bà P đã giao cho ông Đ số phân này cho nên Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định tạm ngừng phiên tòa để làm rõ các nội dung còn mâu thuẫn số tiền bà Q đã trả cho ông Đ.

Tại buổi làm việc ngày 26/10/2018 tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, giữa nguyên đơn Ông Huỳnh Tấn Đ với bị đơn bà Nguyễn Thị Q và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bà Nguyễn Thị Thu P đều thống nhất bà Nguyễn Thị Q đã đưa cho Bà Nguyễn Thị Thu P và bà P đã đưa cho Ông Huỳnh Tấn Đ, cụ thể:

- Vào ngày 17/5/2018 bà Q trả 20.000.000đồng tiền mặt và tiền phân 30.000.000đồng (20 bao mùa khô, 25 bao NPK, 17 bao NPK-25kg, 4 thùng Tricho).

- Vào khoảng cuối tháng 5/2018, bà Q trả làm hai đợt bằng phân vi sinh Quảng Ngãi:

+ Đợt 1 là 35tấn x 2.100.000đ/1tấn = 73.500.000đồng.

+ Đợt 2 là 20tấn x 2.175.000đ/1tấn = 43.500.000đồng.

- Vậy tổng cộng bà Nguyễn Thị Q đã trả cho ông Đ là:

+ **20.000.000đ + 30.000.000đ + 73.500.000đ + 43.500.000đ = 167.000.000đ.**

- Số tiền bà Nguyễn Thị Q còn phải trả ông Đ là:

+ **592.837.000đồng - 167.000.000đồng = 425.837.000đồng.**

Như vậy, giữa các bên đương sự thừa nhận bà Q đã trả cho ông Đ tổng số tiền 167.000.000đ, trừ đi tổng số tiền nợ **592.837.000đồng** thì bà Q còn phải trả cho ông Đ số tiền **425.837.000đồng**.

Qua phân tích đánh giá các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm như sau:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng, các đương sự đã chấp hành đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận đơn kháng cáo của Bà Nguyễn Thị Q, Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 07/2018/DS-ST ngày 06/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị đơn trong hạn luật định và đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm, nên vụ án được giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Đồng thời, Tòa án cấp phúc thẩm xét thấy cần đưa Bà Nguyễn Thị Thu P vào tham gia với tư cách tố tụng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp với tình tiết mới của vụ án mà bị đơn bà Nguyễn Thị Q đưa ra 2 tin nhắn có giao phân vi sinh Quảng Ngãi cho bà P và bà P đã đưa cho ông Đ để cản trừ nợ.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của bị đơn bà Q cho rằng bà Q đã trả cho vợ chồng ông Đ được 205.000.000đồng và khi Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bà không

có ở nhà mà Tòa án tuyển xử bà mới trả cho ông Đ 40.000.000đồng trong tổng số tiền còn lại là 592.000.000đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 23/10/2018 bà Nguyễn Thị Q cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới trong tin nhắn điện thoại có giao cho Bà Nguyễn Thị Thu P 02 đợt phân vi sinh Quảng Ngãi và bà P đã giao cho ông Đ số phân này cho nên Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định tạm ngừng phiên tòa để làm rõ các nội dung còn mâu thuẫn số tiền bà Q đã trả cho ông Đ.

Tại buổi làm việc ngày 26/10/2018 tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, giữa nguyên đơn Ông Huỳnh Tấn Đ với bị đơn bà Nguyễn Thị Q và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bà Nguyễn Thị Thu P đều thống nhất bà Nguyễn Thị Q đã đưa cho Bà Nguyễn Thị Thu P và bà P đã đưa cho Ông Huỳnh Tấn Đ, cụ thể:

- Vào ngày 17/5/2018 bà Q trả 20.000.000đồng tiền mặt và tiền phân 30.000.000đồng (20 bao mùa khô, 25 bao NPK, 17 bao NPK-25kg, 4 thùng Tricho).

- Vào khoảng cuối tháng 5/2018, bà Q trả làm hai đợt bằng phân vi sinh Quảng Ngãi:

- + Đợt 1 là 35tấn x 2.100.000đ/1tấn = 73.500.000đồng.

- + Đợt 2 là 20tấn x 2.175.000đ/1tấn = 43.500.000đồng.

- Vậy tổng cộng bà Nguyễn Thị Q đã trả cho ông Đ là:

- + **20.000.000đ + 30.000.000đ + 73.500.000đ + 43.500.000đ = 167.000.000đ.**

- Số tiền bà Nguyễn Thị Q còn phải trả ông Đ là:

- + **592.837.000đồng - 167.000.000đồng = 425.837.000đồng.**

Như vậy, giữa các bên đương sự thừa nhận bà Q đã trả cho ông Đ tổng số tiền 167.000.000đ, trừ đi tổng số tiền nợ **592.837.000đồng** thì bà Q còn phải trả cho ông Đ số tiền **425.837.000đồng**. Tại phiên tòa phúc thẩm ông Đ cũng đồng ý như nội dung làm việc giữa các bên ngày 26/10/2018

Xét ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn Bà Nguyễn Thị Q, sửa án sơ thẩm là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do sửa bản án sơ thẩm nên cần phải tính lại án phí dân sự sơ thẩm, cụ thể: Bị đơn bà Nguyễn Thị Q phải chịu 21.033.480 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ông Huỳnh Tấn Đ số tiền 13.856.740đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0004808 ngày 07/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo bị đơn bà Nguyễn Thị Q được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự:

- Chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn Bà Nguyễn Thị Q.
- Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 07/2018/DS-ST ngày 06/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Huỳnh Tấn Đ.

Buộc bà Nguyễn Thị Q phải trả cho Ông Huỳnh Tấn Đ số tiền gốc là 425.837.000đồng (Bốn trăm hai lăm triệu tám trăm ba mươi bảy ngàn đồng)

Áp dụng khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 để tính lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án.

[2]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Nguyễn Thị Q phải chịu 21.033.480đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ông Huỳnh Tấn Đ 13.856.740đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0004808 ngày 07/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

[3]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Q không phải chịu 300.000đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm, khấu trừ 300.000đồng bà Q đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0004927 ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào số tiền án phí dân sự sơ thẩm 21.033.480đồng, bà Q còn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 20.733.480đồng.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện K rông Búk;
- Chi cục THADS huyện K;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Văn Công Dân